



DAI-ICHI LIFE

Gắn bó dài lâu.

QUY TẮC VÀ ĐIỀU KHOẢN SẢN PHẨM BẢO HIỂM NHÂN THỌ TỪ KỲ TÁI TỤC HÀNG THÁNG (2015)

(Sản phẩm bảo hiểm nhân thọ Từ kỳ tái tục hàng tháng (2015) được phê chuẩn theo công văn số 14187/BTC-QLBH ngày 09/10/2015, công văn số 8361/BTC-QLBH ngày 23/06/2017 và công văn số 623/BTC-QLBH ngày 16/01/2020 của Bộ Tài chính. Quy tắc và Điều khoản này được sửa đổi và được ban hành theo Quyết định số 424/GD/Dai-ichi/2025 ngày 30/06/2025 của Tổng Giám đốc Công ty TNHH BHNT Dai-ichi Việt Nam.)



Handwritten signature

MỤC LỤC

CHƯƠNG 1: NHỮNG ĐIỀU KHOẢN CHUNG.....	4
Điều 1: ĐỊNH NGHĨA VÀ GIẢI THÍCH TỪ NGỮ	4
Điều 2: QUYỀN LỢI CÓ THỂ ĐƯỢC BẢO HIỂM	7
Điều 3: BẢO HIỂM TẠM THỜI	7
Điều 4: NGHĨA VỤ CUNG CẤP THÔNG TIN	8
Điều 5: NGHĨA VỤ ĐÓNG PHÍ BẢO HIỂM	11
Điều 6: THỜI GIAN CẤP ĐÓNG PHÍ BẢO HIỂM VÀ MẤT HIỆU LỰC HỢP ĐỒNG	11
Điều 7: CHẤM DỨT HỢP ĐỒNG BẢO HIỂM	11
Điều 8: GIẢI QUYẾT TÌNH CHẤP	11
Điều 9: CHỈ ĐỊNH VÀ THAY ĐỔI NGƯỜI THỤ HƯỞNG	12
Điều 10: TRƯỜNG HỢP KÊ KHAI NHẦM TUỔI VÀ GIỚI TÍNH CỦA NGƯỜI ĐƯỢC BẢO HIỂM	12
Điều 11: THAY ĐỔI THÔNG TIN LIÊN HỆ, NƠI CƯ TRÚ VÀ NGHỀ NGHIỆP	12
Điều 12: THAY ĐỔI TRONG TRƯỜNG HỢP BÊN MUA BẢO HIỂM TỬ VONG HOẶC CHẤM DỨT HOẠT ĐỘNG	14
CHƯƠNG 2: CÁC ĐIỀU KHOẢN VỀ QUYỀN LỢI BẢO HIỂM.....	14
Điều 13: QUYỀN LỢI TRONG TRƯỜNG HỢP NGƯỜI ĐƯỢC BẢO HIỂM TỬ VONG HOẶC THƯƠNG TẬT TOÀN BỘ VÀ VĨNH VIỄN.....	14
Điều 14: CÁC ĐIỀU KHOẢN LOẠI TRỪ TRÁCH NHIỆM BẢO HIỂM	14
Điều 15: GIẢI QUYẾT QUYỀN LỢI BẢO HIỂM	15

Quy tắc và Điều khoản sản phẩm bảo hiểm này (“Quy tắc và Điều khoản”) là một phần không thể tách rời của Hợp đồng bảo hiểm giữa Dai-ichi Life Việt Nam và Bên mua bảo hiểm có tham gia Sản phẩm “Bảo hiểm nhân thọ Tử kỳ tái tục hàng tháng (2015)”.



CHƯƠNG 1: NHỮNG ĐIỀU KHOẢN CHUNG

Điều 1: ĐỊNH NGHĨA VÀ GIẢI THÍCH TỪ NGỮ

Trong toàn bộ Hợp đồng bảo hiểm này, các thuật ngữ và từ ngữ viết tắt được hiểu và giải thích như sau:

1.1. Bên mua bảo hiểm: là bên có yêu cầu giao kết Hợp đồng bảo hiểm, đóng phí bảo hiểm cho Hợp đồng bảo hiểm và thực hiện các quyền và nghĩa vụ được quy định trong Hợp đồng bảo hiểm.

Trong Hợp đồng bảo hiểm này, Bên mua bảo hiểm có thể là (i) cá nhân từ 18 (mười tám) tuổi trở lên có năng lực hành vi dân sự đầy đủ, đang cư trú tại Việt Nam vào thời điểm giao kết Hợp đồng bảo hiểm hoặc (ii) tổ chức được thành lập và hoạt động hợp pháp tại Việt Nam.

1.2. Bệnh: là tình trạng sức khỏe kém hoặc tình trạng thể chất kém của Người được bảo hiểm so với tình trạng sức khỏe bình thường và được chẩn đoán bởi Bác sĩ.

1.3. Chứng nhận bảo hiểm: là văn bản chấp thuận bảo hiểm của Dai-ichi Life Việt Nam thể hiện các thông tin chính của Hợp đồng bảo hiểm và là một phần không tách rời của Hợp đồng bảo hiểm.

1.4. Dai-ichi Life Việt Nam: là Công ty Trách nhiệm hữu hạn Bảo hiểm Nhân thọ Dai-ichi Việt Nam, được Bộ Tài chính cấp phép thành lập và hoạt động.

1.5. Điều kiện chuẩn: là điều kiện về nơi cư trú, nghề nghiệp/việc làm, thông tin sức khỏe của Người được bảo hiểm được Dai-ichi Life Việt Nam chấp nhận bảo hiểm mà không tăng phí bảo hiểm cũng như không áp dụng điều kiện loại trừ đối với (các) tình trạng Bệnh hoặc Thương tật, cụ thể như sau:

- Người được bảo hiểm đang cư trú và làm việc tại Việt Nam; và
- Người được bảo hiểm có nghề nghiệp/việc làm chỉ sử dụng trí óc, liên quan đến hành chính, văn phòng; và
- Người được bảo hiểm có chiều cao, cân nặng và chỉ số khối cơ thể (BMI) nằm trong phạm vi bình thường theo giới tính và từng lứa tuổi; và
- Người được bảo hiểm trả lời “Không” cho tất cả câu hỏi về Thông tin sức khỏe trong Hồ sơ yêu cầu bảo hiểm.

Hoặc

- Các trường hợp/điều kiện cụ thể khác (nếu có) theo quy định của Dai-ichi Life Việt Nam tại từng thời điểm.

1.6. Hồ sơ yêu cầu bảo hiểm: là toàn bộ tài liệu yêu cầu bảo hiểm theo mẫu của Dai-ichi Life Việt Nam được Bên mua bảo hiểm lập và gửi Dai-ichi Life Việt Nam, trong đó thể hiện các nội dung đề nghị tham gia bảo hiểm và thông tin do Bên mua bảo hiểm và Người được bảo hiểm cung cấp, cụ thể:

- bao gồm (Giấy) Yêu cầu bảo hiểm; Tờ khai sức khỏe; các thông tin và bằng chứng khác liên quan đến Người được bảo hiểm do Bên mua bảo hiểm và Người được bảo hiểm cung cấp (nếu có); Tài liệu minh họa bán hàng; Bảng câu hỏi trả lời liên quan đến Bệnh/Thương tật (nếu có); và
- được thể hiện dưới dạng bằng văn bản giấy hoặc giao dịch/dữ liệu điện tử theo quy định của pháp luật về giao dịch điện tử.

Hồ sơ yêu cầu bảo hiểm là một phần không tách rời của Hợp đồng bảo hiểm và là cơ sở để Dai-ichi Life Việt Nam đánh giá rủi ro, làm căn cứ chấp thuận bảo hiểm hoặc từ chối bảo hiểm.

- 1.7. Hợp đồng bảo hiểm:** là tất cả văn bản thể hiện sự thỏa thuận giữa Bên mua bảo hiểm và Dai-ichi Life Việt Nam trên cơ sở yêu cầu bảo hiểm của Bên mua bảo hiểm, cụ thể:
- bao gồm Hồ sơ yêu cầu bảo hiểm; Chứng nhận bảo hiểm; Tóm tắt Quy tắc và Điều khoản của Sản phẩm này; Quy tắc và Điều khoản này; (các) điều khoản riêng; (các) Phụ lục Hợp đồng bảo hiểm (nếu có); và
 - được thể hiện dưới dạng bằng văn bản giấy hoặc giao dịch/dữ liệu điện tử theo quy định của pháp luật về giao dịch điện tử.
- 1.8. Hợp đồng tiết kiệm tích lũy:** là văn bản thỏa thuận, bao gồm nhưng không giới hạn số tiết kiệm, hợp đồng gửi tiền tiết kiệm, giấy chứng nhận gửi tiền tiết kiệm, các phụ lục, tài liệu đính kèm và các bản sửa đổi bổ sung (nếu có), quy định chi tiết về các điều khoản và điều kiện gửi tiết kiệm tích lũy được ký kết giữa Người được bảo hiểm và Tổ chức tài chính. Hợp đồng tiết kiệm tích lũy là cơ sở để Dai-ichi Life Việt Nam chấp nhận yêu cầu tham gia Sản phẩm này.
- 1.9. Hợp đồng tín dụng:** là thỏa thuận chi tiết về các điều khoản và điều kiện tín dụng được ký kết giữa Người được bảo hiểm và Tổ chức tài chính. Hợp đồng tín dụng là cơ sở để Dai-ichi Life Việt Nam chấp nhận yêu cầu tham gia Sản phẩm này.
- 1.10. Ngày đến hạn đóng phí:** là ngày mà Bên mua bảo hiểm phải thanh toán Phí bảo hiểm đến hạn. Ngày này được xác định theo định kỳ đóng phí mà Bên mua bảo hiểm đã lựa chọn và được thể hiện trên Chứng nhận bảo hiểm hoặc các thỏa thuận bằng văn bản khác (nếu có).
- 1.11. Ngày gia hạn tháng hợp đồng:** là ngày lặp lại hàng tháng của Ngày hiệu lực hợp đồng. Nếu tháng không có ngày này thì ngày cuối cùng của tháng đó sẽ là Ngày gia hạn tháng hợp đồng.
- 1.12. Ngày hiệu lực hợp đồng:** là ngày Dai-ichi Life Việt Nam quyết định chấp thuận bảo hiểm và phát hành Hợp đồng bảo hiểm. Ngày hiệu lực hợp đồng được ghi trong Chứng nhận bảo hiểm, với điều kiện Bên mua bảo hiểm và Người được bảo hiểm vẫn còn sống hoặc vẫn đang hoạt động hợp pháp (nếu Bên mua bảo hiểm là tổ chức) tại Ngày hiệu lực hợp đồng.
- 1.13. Người được bảo hiểm:** là cá nhân được Dai-ichi Life Việt Nam chấp thuận bảo hiểm theo Hợp đồng bảo hiểm này. Điều kiện của Người được bảo hiểm là đang sinh sống tại Việt Nam, trong độ tuổi từ 18 (mười tám) đến 75 (bảy mươi lăm) tuổi tính theo tuổi sinh nhật vừa qua tại thời điểm tham gia bảo hiểm. Tuổi tối đa của Người được bảo hiểm khi kết thúc Thời hạn bảo hiểm là 76 (bảy mươi sáu) tuổi.
- 1.14. Người thụ hưởng:** là cá nhân hoặc tổ chức do Bên mua bảo hiểm chỉ định để nhận quyền lợi bảo hiểm của Hợp đồng bảo hiểm theo Quy tắc và Điều khoản này.
- 1.15. Phí bảo hiểm:** là khoản phí mà Bên mua bảo hiểm phải đóng cho Sản phẩm này vào Ngày đến hạn đóng phí. Phí bảo hiểm được xác định dựa trên Số tiền bảo hiểm mà Tổ chức tài chính thông báo cho Dai-ichi Life Việt Nam khi bắt đầu tham gia bảo hiểm hoặc gia hạn Hợp đồng bảo hiểm.
- 1.16. Phụ lục Hợp đồng bảo hiểm:** là (các) văn bản thỏa thuận, thông báo, xác nhận để sửa đổi/bổ sung/điều chỉnh/chấm dứt hiệu lực đối với Hợp đồng bảo hiểm.
- 1.17. Số dư nợ tín dụng:** là khoản dư nợ của Người được bảo hiểm được Tổ chức tài chính thông báo cho Dai-ichi Life Việt Nam để bắt đầu tham gia bảo hiểm hoặc để gia hạn Hợp đồng bảo hiểm theo kỳ gần nhất.

1.18. Số tiền bảo hiểm: được quy định trong Chứng nhận bảo hiểm. Tùy từng trường hợp, Số tiền bảo hiểm được quy định như sau:

- Đối với Hợp đồng tín dụng: Số tiền bảo hiểm là Số dư nợ tín dụng và không bao gồm bất kỳ các khoản phạt phát sinh (nếu có) từ Hợp đồng tín dụng của Người được bảo hiểm.
- Đối với Hợp đồng tiết kiệm tích lũy: Số tiền bảo hiểm được quy định trên Chứng nhận bảo hiểm và/hoặc các thỏa thuận bằng văn bản khác của hai bên (nếu có) trong quá trình giao kết và thực hiện Hợp đồng bảo hiểm.

1.19. Tai nạn: là một sự kiện hoặc một chuỗi sự kiện liên tục, khách quan, xảy ra do tác động của một lực, một vật bất ngờ từ bên ngoài, không chủ động và ngoài ý muốn lên cơ thể của Người được bảo hiểm. Sự kiện hoặc chuỗi sự kiện nêu trên phải (i) gây ra Thương tật hoặc tử vong cho Người được bảo hiểm trong vòng 180 (một trăm tám mươi) ngày tính từ ngày xảy ra sự kiện hoặc chuỗi sự kiện đó; và (ii) là nguyên nhân trực tiếp, duy nhất và không liên quan đến bất kỳ nguyên nhân nào khác bao gồm: Bệnh, đau ốm, nhiễm các loại vi rút/vi khuẩn/nấm/ký sinh trùng, ngộ độc, nhiễm trùng, biến chứng.

1.20. Tháng hợp đồng: là 01 (một) tháng tính từ Ngày hiệu lực hợp đồng (Tháng hợp đồng 1) hoặc 01 (một) tháng từ (các) Ngày gia hạn tháng hợp đồng tiếp theo.

1.21. Thời hạn bảo hiểm: là 01 (một) tháng tính từ Ngày hiệu lực hợp đồng và sẽ được gia hạn hàng tháng nếu Hợp đồng bảo hiểm không chấm dứt hiệu lực theo các sự kiện được quy định tại Điều 7.

1.22. Thương tật: là (các) thương tích trên thân thể của Người được bảo hiểm do Tai nạn gây ra. Các thương tích do cùng 01 (một) Tai nạn gây ra sẽ được tính là 01 (một) Thương tật.

1.23. Thương tật toàn bộ và vĩnh viễn: là trường hợp:

a. Người được bảo hiểm bị mất hoàn toàn, liệt hoàn toàn và không thể phục hồi được chức năng của:

- Hai tay; hoặc
- Hai chân; hoặc
- Một tay và một chân; hoặc
- Hai mắt; hoặc
- Một tay và một mắt; hoặc
- Một chân và một mắt.

Trong trường hợp này, mất hoàn toàn, liệt hoàn toàn và không thể phục hồi được chức năng của: tay được tính từ cổ tay trở lên, chân được tính từ mắt cá chân trở lên, mắt được hiểu là mất hoàn toàn hoặc mù hoàn toàn.

Việc chứng nhận Người được bảo hiểm bị mất hoàn toàn (các) bộ phận cơ thể (tay, chân hoặc mắt) có thể được thực hiện ngay sau khi sự kiện bảo hiểm xảy ra hoặc sau khi kết thúc việc điều trị.

Việc chứng nhận Người được bảo hiểm bị liệt hoàn toàn và không thể phục hồi chức năng của (các) bộ phận cơ thể hoặc mù hoàn toàn phải được thực hiện không sớm hơn 180 (một trăm tám mươi) ngày kể từ ngày xảy ra sự kiện bảo hiểm hoặc từ ngày bệnh lý được chẩn đoán xác định.

Hoặc:

- b. Người được bảo hiểm bị tổn thương cơ thể từ 81% (tám mươi một phần trăm) trở lên theo xác nhận của cơ quan y tế/Hội đồng giám định Y khoa cấp tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương hoặc một tổ chức giám định y tế hợp pháp được Dai-ichi Life Việt Nam chấp thuận và phải được thực hiện không sớm hơn 180 (một trăm tám mươi) ngày kể từ ngày xảy ra sự kiện bảo hiểm hoặc từ ngày bệnh lý được chẩn đoán xác định.

Sự kiện Thương tật toàn bộ và vĩnh viễn sẽ được tính kể từ ngày cơ quan y tế/ Hội đồng giám định Y khoa cấp tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương hoặc tổ chức giám định y tế xác nhận tình trạng Thương tật toàn bộ và vĩnh viễn.

- 1.24. Tổ chức tài chính:** là tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài hoặc tổ chức khác được phép cung cấp khoản tín dụng cá nhân và/hoặc nhận tiền gửi tiết kiệm của cá nhân theo các điều khoản và điều kiện của Hợp đồng tín dụng hoặc Hợp đồng tiết kiệm tích lũy.

- 1.25. Tuổi:** là tuổi tính theo ngày sinh nhật gần nhất vừa qua.

Điều 2: QUYỀN LỢI CÓ THỂ ĐƯỢC BẢO HIỂM

Tại thời điểm yêu cầu tham gia bảo hiểm, Bên mua bảo hiểm phải có quyền lợi có thể được bảo hiểm với Người được bảo hiểm theo quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 3: BẢO HIỂM TẠM THỜI

- 3.1.** Nếu Người được bảo hiểm tử vong do Tai nạn trong thời hạn bảo hiểm tạm thời theo quy định tại Điều 3.3 của Quy tắc và Điều khoản này, Dai-ichi Life Việt Nam sẽ chi trả giá trị nào nhỏ hơn của (i) 200.000.000 (hai trăm triệu) đồng hoặc (ii) (tổng) Số tiền bảo hiểm của (các) sản phẩm bảo hiểm chính của (các) Hồ sơ yêu cầu bảo hiểm mới tại thời điểm tham gia bảo hiểm, tính trên mỗi Người được bảo hiểm. Khi đó, Dai-ichi Life Việt Nam sẽ không hoàn lại tổng Phí bảo hiểm đã đóng của bất kỳ Hồ sơ yêu cầu bảo hiểm nào.

- 3.2.** Trong trường hợp tổng Phí bảo hiểm đã đóng lớn hơn 200.000.000 (hai trăm triệu) đồng hoặc Người được bảo hiểm tử vong thuộc một trong các điều khoản loại trừ bên dưới, Dai-ichi Life Việt Nam sẽ không chi trả Quyền lợi Bảo hiểm tạm thời, mà sẽ hoàn lại tổng Phí bảo hiểm đã đóng, không tính lãi.

- 3.3. Thời hạn bảo hiểm tạm thời:** bắt đầu kể từ khi Bên mua bảo hiểm hoàn tất Hồ sơ yêu cầu bảo hiểm hợp lệ và đóng đủ Phí bảo hiểm tạm tính; và kết thúc vào ngày Dai-ichi Life Việt Nam cấp Chứng nhận bảo hiểm hoặc từ chối chấp thuận bảo hiểm hoặc Bên mua bảo hiểm đề nghị hủy bỏ Hồ sơ yêu cầu bảo hiểm bằng văn bản, tùy ngày nào đến trước.

- 3.4. Loại trừ đối với bảo hiểm tạm thời:** Quyền lợi Bảo hiểm tạm thời nêu trên sẽ không được chi trả nếu Người được bảo hiểm tử vong do hậu quả của bất kỳ lý do nào sau đây:

- a. Hành động tự tử; hoặc
- b. Lỗi cố ý của Bên mua bảo hiểm hoặc Người thụ hưởng. Trong trường hợp một hoặc một số Người thụ hưởng có hành vi lỗi cố ý, Dai-ichi Life Việt Nam chỉ chi trả cho những Người thụ hưởng khác (nếu có) tương ứng với phần thuộc về những Người thụ hưởng này; hoặc
- c. Người được bảo hiểm vi phạm pháp luật hình sự theo kết luận của cơ quan nhà nước có thẩm quyền; hoặc Người được bảo hiểm có hành vi thỏa mãn các dấu hiệu vi phạm pháp luật hình sự theo kết quả điều tra của cơ quan điều tra có thẩm quyền, trong trường hợp cơ

quan nhà nước có thẩm quyền không khởi tố vụ án/khởi tố bị can do Người được bảo hiểm đã chết; hoặc

- d. Sự kiện Tai nạn dẫn đến tử vong của Người được bảo hiểm xảy ra trước khi thời hạn bảo hiểm tạm thời bắt đầu; hoặc
- e. Sử dụng ma túy, bóng cườí trái quy định của pháp luật; sử dụng trái phép bất kỳ chất gây nghiện, dược chất gây nghiện, thuốc độc, nguyên liệu độc làm thuốc nào theo danh mục được quy định bởi cơ quan y tế có thẩm quyền.

Điều 4: NGHĨA VỤ CUNG CẤP THÔNG TIN

4.1. Nghĩa vụ cung cấp thông tin của Bên mua bảo hiểm, Người được bảo hiểm

- a. Bên mua bảo hiểm và Người được bảo hiểm có nghĩa vụ cung cấp đầy đủ và chính xác tất cả các thông tin cần thiết theo yêu cầu của Dai-ichi Life Việt Nam (bao gồm các thông tin về sức khỏe, nghề nghiệp/việc làm, thu nhập, nơi cư trú và các thông tin khác) để Dai-ichi Life Việt Nam đánh giá khả năng chấp thuận bảo hiểm khi tham gia Hợp đồng bảo hiểm này hoặc các yêu cầu khác về điều chỉnh Hợp đồng bảo hiểm. Theo đó, việc thẩm định, kiểm tra sức khỏe (nếu có) không thay thế cho nghĩa vụ cung cấp đầy đủ và chính xác thông tin của Bên mua bảo hiểm và Người được bảo hiểm theo quy định tại Điều 4.1.a này.

Việc chấp thuận hoặc từ chối bảo hiểm là toàn quyền quyết định của Dai-ichi Life Việt Nam dựa trên thông tin cung cấp của Bên mua bảo hiểm và Người được bảo hiểm. Do đó, việc Bên mua bảo hiểm và Người được bảo hiểm không cung cấp đầy đủ và chính xác bất kỳ thông tin cần thiết nào theo yêu cầu của Dai-ichi Life Việt Nam đều ảnh hưởng đến quyết định chấp thuận hoặc từ chối bảo hiểm. Khi đó, Dai-ichi Life Việt Nam có quyền áp dụng quy định tại Điều 4.1.b hoặc Điều 4.1.c của Quy tắc và Điều khoản này, tùy thuộc vi phạm nghĩa vụ nào xảy ra sớm nhất.

- b. Trường hợp Bên mua bảo hiểm hoặc Người được bảo hiểm không cung cấp đầy đủ và chính xác bất kỳ thông tin cần thiết nào theo yêu cầu của Dai-ichi Life Việt Nam khi tham gia Hợp đồng bảo hiểm này, không phụ thuộc vào thời điểm phát hiện vi phạm, Dai-ichi Life Việt Nam có toàn quyền quyết định theo thứ tự ưu tiên như sau:

- (i) Đơn phương hủy bỏ toàn bộ Hợp đồng bảo hiểm

Theo đó, Hợp đồng bảo hiểm không có hiệu lực từ thời điểm được Dai-ichi Life Việt Nam chấp thuận bảo hiểm. Khi đó, Dai-ichi Life Việt Nam sẽ không chi trả bất kỳ quyền lợi bảo hiểm nào và thu hồi các quyền lợi bảo hiểm đã được chấp thuận chi trả; và hoàn lại cho Bên mua bảo hiểm toàn bộ phí bảo hiểm đã đóng, sau khi trừ đi chi phí hợp lý quy định tại Điều 4.1.d của Quy tắc và Điều khoản này; hoặc

- (ii) Chấp nhận bảo hiểm có điều kiện theo Điều 4.6 của Quy tắc và Điều khoản này.

- c. Trường hợp Bên mua bảo hiểm hoặc Người được bảo hiểm không cung cấp đầy đủ và chính xác thông tin theo yêu cầu của Dai-ichi Life Việt Nam khi thực hiện một trong các yêu cầu về điều chỉnh Hợp đồng bảo hiểm (sau đây gọi tắt là “Yêu cầu vi phạm”), không phụ thuộc vào thời điểm phát hiện vi phạm, Dai-ichi Life Việt Nam có quyền quyết định theo thứ tự ưu tiên như sau:

- (i) Đơn phương hủy bỏ quyết định của Dai-ichi Life Việt Nam về việc chấp thuận đối với Yêu cầu vi phạm.

Theo đó, việc điều chỉnh Hợp đồng bảo hiểm không có hiệu lực từ thời điểm Dai-ichi Life Việt Nam chấp thuận đối với Yêu cầu vi phạm. Khi đó, Dai-ichi Life Việt Nam sẽ không chi trả bất kỳ quyền lợi bảo hiểm nào và thu hồi các quyền lợi bảo hiểm đã được chấp thuận chi trả xảy ra kể từ thời điểm có Yêu cầu vi phạm; và hoàn lại cho Bên mua bảo hiểm toàn bộ phí bảo hiểm đã đóng cho Yêu cầu vi phạm và các khoản phí bảo hiểm đã đóng sau đó (nếu có), sau khi trừ đi chi phí hợp lý quy định tại Điều 4.1.d của Quy tắc và Điều khoản này; hoặc

(ii) Chấp nhận bảo hiểm có điều kiện theo Điều 4.6 của Quy tắc và Điều khoản này.

- d. Chi phí hợp lý được xác định bằng tổng chi phí hợp lý của tất cả Tháng hợp đồng liên quan đến việc hủy bỏ Hợp đồng bảo hiểm hoặc Yêu cầu vi phạm.

Theo đó, chi phí hợp lý của mỗi Tháng hợp đồng được xác định dựa trên tỷ lệ % (theo Bảng tỷ lệ % dưới đây tương ứng cho từng Tháng hợp đồng) của tổng Phí bảo hiểm được hoàn lại bởi Dai-ichi Life Việt Nam theo quy định tại Điều 4.1 này.

Bảng tỷ lệ % cụ thể như sau:

Tháng hợp đồng	12 Tháng hợp đồng đầu tiên	12 Tháng hợp đồng tiếp theo	Từ Tháng hợp đồng thứ 25 trở đi
% Phí bảo hiểm đã đóng tại từng Tháng hợp đồng	20%	10%	5%

4.2. Điều khoản cung cấp thông tin theo yêu cầu của Đạo luật thuế đối với các chủ tài khoản nước ngoài (dưới đây gọi tắt là Đạo luật FATCA)

Trong trường hợp Bên mua bảo hiểm và/hoặc Người thụ hưởng thuộc đối tượng chịu thuế theo yêu cầu của Đạo luật FATCA, Bên mua bảo hiểm đồng ý và cam kết cung cấp đầy đủ, chính xác các thông tin sau đây cho Dai-ichi Life Việt Nam tại thời điểm giao kết Hợp đồng bảo hiểm và cập nhật thay đổi (nếu có) trong suốt thời gian hiệu lực của Hợp đồng bảo hiểm:

- Số hộ chiếu, thẻ thường trú hoặc giấy tờ chứng minh Bên mua bảo hiểm/Người thụ hưởng là công dân Hoa Kỳ hoặc được phép cư trú hợp pháp tại Hoa Kỳ;
- Mã số thuế tại Hoa Kỳ;
- Nơi sinh, số điện thoại liên lạc tại Hoa Kỳ;
- Địa chỉ liên lạc, địa chỉ hộp thư tại Hoa Kỳ;

Dai-ichi Life Việt Nam được phép cung cấp các thông tin nêu trên và thông tin liên quan đến Hợp đồng bảo hiểm cho Cơ quan Quản lý Thuế vụ Hoa Kỳ, phù hợp với nghĩa vụ của người phải khai báo hoặc nộp thuế tại Hoa Kỳ.

4.3. Xác minh các khoản tiền đã đóng

- Để làm rõ về nguồn gốc (thuộc quyền sở hữu hợp pháp của Bên mua bảo hiểm), tính hợp pháp của bất kỳ khoản tiền nào đã đóng cho Hợp đồng bảo hiểm này, Bên mua bảo hiểm có nghĩa vụ cung cấp các chứng từ liên quan đến các khoản tiền đã đóng cho Hợp đồng bảo hiểm này, theo (i) bất kỳ quy định nào của pháp luật, (ii) bất kỳ yêu cầu, truy vấn nào của cơ quan nhà nước có thẩm quyền, (iii) bất kỳ nghi ngờ nào của Dai-ichi Life Việt Nam về nguồn gốc, tính hợp pháp của các khoản tiền này.

- b. Trong trường hợp Bên mua bảo hiểm không chứng minh được nguồn gốc, tính hợp pháp của (các) khoản tiền này, Dai-ichi Life Việt Nam có quyền hủy bỏ Hợp đồng bảo hiểm này hoặc hủy bỏ bất kỳ giao dịch nào liên quan đến (các) khoản tiền này.

4.4. Nghĩa vụ cung cấp, giải thích thông tin cho Bên mua bảo hiểm của Dai-ichi Life Việt Nam

- a. Dai-ichi Life Việt Nam có nghĩa vụ cung cấp đầy đủ thông tin liên quan đến Hợp đồng bảo hiểm, giải thích đầy đủ các điều kiện, điều khoản bảo hiểm cho Bên mua bảo hiểm và/hoặc Người được bảo hiểm.
- b. Trường hợp Dai-ichi Life Việt Nam cố ý cung cấp thông tin sai sự thật nhằm giao kết hợp đồng thì Bên mua bảo hiểm có quyền đơn phương hủy bỏ Hợp đồng bảo hiểm. Khi đó, Dai-ichi Life Việt Nam sẽ hoàn lại toàn bộ số Phí bảo hiểm đã đóng và bồi thường thiệt hại phát sinh (nếu có) cho Bên mua bảo hiểm do việc cung cấp thông tin sai sự thật.

4.5. Nghĩa vụ bảo mật thông tin của Dai-ichi Life Việt Nam

- a. Dai-ichi Life Việt Nam có nghĩa vụ bảo mật thông tin dữ liệu cá nhân của Bên mua bảo hiểm và/hoặc Người được bảo hiểm theo quy định của Dai-ichi Life Việt Nam về việc bảo vệ và xử lý dữ liệu cá nhân được áp dụng tại từng thời điểm và được công bố tại trang thông tin điện tử chính thức của Dai-ichi Life Việt Nam và quy định của pháp luật.
- b. Việc xử lý thông tin dữ liệu cá nhân của Bên mua bảo hiểm và/hoặc Người được bảo hiểm phải có sự đồng ý của Bên mua bảo hiểm và /hoặc Người được bảo hiểm, trừ các trường hợp không cần sự đồng ý của chủ thể dữ liệu theo quy định của pháp luật.

4.6. Chấp nhận bảo hiểm có điều kiện

- a. Trường hợp Bên mua bảo hiểm và/hoặc Người được bảo hiểm vi phạm nghĩa vụ cung cấp đối với bất kỳ thông tin nào về sức khỏe, nghề nghiệp/việc làm, thu nhập, nơi cư trú và thông tin khác có ảnh hưởng tới việc chấp nhận bảo hiểm theo Điều kiện chuẩn và Dai-ichi Life Việt Nam không thực hiện đơn phương hủy bỏ theo Điều 4.1 của Quy tắc và Điều khoản này, Dai-ichi Life Việt Nam có toàn quyền xem xét lại Hợp đồng bảo hiểm và nhận bảo hiểm có điều kiện đối với Người được bảo hiểm, bao gồm các trường hợp sau:

(i) Điều chỉnh Phí bảo hiểm

Theo đó, nếu Dai-ichi Life Việt Nam nhận bảo hiểm với điều kiện tăng phí bảo hiểm, Bên mua bảo hiểm phải đóng bổ sung khoản phí bảo hiểm tăng thêm này trong thời gian 30 (ba mươi) ngày kể từ ngày bảo hiểm có điều kiện có hiệu lực. Trường hợp Bên mua bảo hiểm không đóng phí bổ sung trong thời hạn này, Dai-ichi Life Việt Nam có quyền bảo lưu và thực hiện việc đơn phương hủy bỏ theo Điều 4.1 của Quy tắc và Điều khoản này; hoặc

(ii) Không nhận bảo hiểm đối với một hoặc một số Bệnh/Thương tật

Theo đó, Dai-ichi Life Việt Nam chỉ xem xét giải quyết quyền lợi bảo hiểm trong phạm vi bảo hiểm được Dai-ichi Life Việt Nam chấp nhận; hoặc

(iii) Các điều kiện bảo hiểm khác theo quy định của Dai-ichi Life Việt Nam và quy định pháp luật tại từng thời điểm.

- b. Dai-ichi Life Việt Nam sẽ gửi thông báo bằng văn bản tới Bên mua bảo hiểm khi chấp nhận bảo hiểm có điều kiện tại Điều 4.6.a nêu trên. Theo đó, bảo hiểm có điều kiện có hiệu lực kể từ (i) Ngày hiệu lực hợp đồng hoặc (ii) ngày điều chỉnh hợp đồng có hiệu lực, tùy thuộc ngày

nào mà Bên mua bảo hiểm hoặc Người được bảo hiểm đã vi phạm nghĩa vụ cung cấp thông tin sớm nhất. Thông báo của Dai-ichi Life Việt Nam được xem là Phụ lục Hợp đồng bảo hiểm.

Điều 5: NGHĨA VỤ ĐÓNG PHÍ BẢO HIỂM

- 5.1. Bên mua bảo hiểm có nghĩa vụ đóng phí bảo hiểm đầy đủ và đúng hạn để đảm bảo các quyền lợi bảo hiểm, cho dù không nhận được thông báo nhắc đóng phí bảo hiểm từ Dai-ichi Life Việt Nam.
- 5.2. Thời hạn đóng phí bảo hiểm của Hợp đồng bảo hiểm bằng Thời hạn bảo hiểm và được quy định trong Chứng nhận bảo hiểm.

Điều 6: THỜI GIAN GIA HẠN ĐÓNG PHÍ BẢO HIỂM VÀ MẤT HIỆU LỰC HỢP ĐỒNG

- 6.1. Thời gian gia hạn đóng Phí bảo hiểm là 60 (sáu mươi) ngày và sẽ bắt đầu tính từ Ngày đến hạn đóng phí nếu Bên mua bảo hiểm không nộp đủ Phí bảo hiểm đến hạn.
- 6.2. Trong thời gian gia hạn đóng Phí bảo hiểm, Dai-ichi Life Việt Nam sẽ không tính lãi đối với các khoản Phí bảo hiểm chưa thanh toán và Hợp đồng bảo hiểm vẫn tạm thời duy trì hiệu lực. Trường hợp phát sinh bất cứ sự kiện bảo hiểm nào trong thời gian gia hạn đóng Phí bảo hiểm, Dai-ichi Life Việt Nam sẽ khấu trừ tất cả các khoản Phí bảo hiểm chưa được đóng trước khi chi trả quyền lợi bảo hiểm.
- 6.3. Ngay sau khi kết thúc Thời gian gia hạn đóng Phí bảo hiểm, nếu Bên mua bảo hiểm vẫn không thanh toán đủ Phí bảo hiểm, Dai-ichi Life Việt Nam sẽ đơn phương chấm dứt Hợp đồng bảo hiểm và Hợp đồng bảo hiểm sẽ chấm dứt hiệu lực tính từ ngày bắt đầu thời gian gia hạn đóng phí.

Điều 7: CHẤM DỨT HỢP ĐỒNG BẢO HIỂM

Hợp đồng bảo hiểm này sẽ chấm dứt hiệu lực trong các trường hợp sau:

- 7.1. Bên mua bảo hiểm yêu cầu chấm dứt Hợp đồng bảo hiểm trước thời hạn. Khi đó ngày chấm dứt Hợp đồng bảo hiểm là ngày Dai-ichi Life Việt Nam xác nhận bằng văn bản. Trong trường hợp này, Hợp đồng bảo hiểm sẽ chấm dứt hiệu lực và Dai-ichi Life Việt Nam sẽ không hoàn trả bất kỳ khoản Phí bảo hiểm nào đã đóng.
- 7.2. Hợp đồng bảo hiểm sẽ chấm dứt nếu một trong các sự kiện sau xảy ra:
 - a. Hợp đồng bảo hiểm bị chấm dứt hiệu lực theo quy định tại Điều 6.3 của Quy tắc và Điều khoản này; hoặc
 - b. Hợp đồng tín dụng hoặc Hợp đồng tiết kiệm tích lũy chấm dứt hiệu lực với bất cứ lý do nào; hoặc
 - c. Người được bảo hiểm tử vong; hoặc
 - d. Quyền lợi Thương tật toàn bộ và vĩnh viễn được chấp thuận chi trả; hoặc
 - e. Vào Ngày gia hạn tháng hợp đồng ngay sau khi Người được bảo hiểm đạt 76 tuổi; hoặc
 - f. Khi Dai-ichi Life Việt Nam không tiếp tục gia hạn Hợp đồng bảo hiểm này; hoặc
 - g. Do những nguyên nhân khác được quy định cụ thể tại các Điều hoặc Khoản khác trong Quy tắc và Điều khoản này; hoặc
 - h. Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật.

Điều 8: GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP

Mọi tranh chấp liên quan đến Hợp đồng bảo hiểm này, nếu không giải quyết được bằng thương lượng giữa các bên, thì một trong các bên có quyền đưa ra tòa án có thẩm quyền tại Việt Nam để giải quyết.

Thời hiệu khởi kiện để giải quyết tranh chấp liên quan đến Hợp đồng bảo hiểm là 03 (ba) năm, kể từ ngày Bên mua bảo hiểm hoặc người có quyền yêu cầu biết hoặc phải biết quyền và lợi ích hợp pháp của mình bị xâm phạm.

Điều 9: CHỈ ĐỊNH VÀ THAY ĐỔI NGƯỜI THỤ HƯỞNG

- 9.1.** Bên mua bảo hiểm có quyền chỉ định một hoặc nhiều Người thụ hưởng để nhận toàn bộ hay một phần quyền lợi bảo hiểm của Hợp đồng bảo hiểm với điều kiện:
- (i) Được sự đồng ý của Người được bảo hiểm hoặc người đại diện theo pháp luật của Người được bảo hiểm; và
 - (ii) Người thụ hưởng có mối quan hệ với Người được bảo hiểm, thuộc một trong những người sau đây:
 - Vợ, chồng, Con, Cha, Mẹ hợp pháp của Người được bảo hiểm;
 - Anh/Chị/Em ruột; Người giám hộ hợp pháp của Người được bảo hiểm;
 - Cô/Dì/Chú/Bác ruột, Ông nội, Bà nội, Ông ngoại, Bà ngoại của Người được bảo hiểm;
 - Cháu ruột của Người được bảo hiểm nếu Người được bảo hiểm là Cô/Dì/Chú/Bác ruột, Ông nội, Bà nội, Ông ngoại, Bà ngoại;
 - Tổ chức tài chính có quyền lợi về tài chính với Người được bảo hiểm.
- 9.2.** Bên mua bảo hiểm và Người được bảo hiểm có thể xác định cụ thể tỷ lệ thụ hưởng mà mỗi Người thụ hưởng được hưởng. Nếu không quy định cụ thể thì tất cả Người thụ hưởng sẽ nhận một tỷ lệ bằng nhau.
- 9.3.** Trong thời gian Hợp đồng bảo hiểm có hiệu lực và Người được bảo hiểm còn sống, nếu Người được bảo hiểm hoặc đại diện theo pháp luật của Người được bảo hiểm đồng ý bằng văn bản, Bên mua bảo hiểm có quyền yêu cầu Dai-ichi Life Việt Nam thay đổi Người thụ hưởng hoặc tỷ lệ thụ hưởng của Người thụ hưởng vào bất kỳ thời điểm nào. Việc thay đổi chỉ có hiệu lực sau khi Dai-ichi Life Việt Nam chấp thuận bằng văn bản với điều kiện Người được bảo hiểm còn sống tại thời điểm chấp thuận. Dai-ichi Life Việt Nam sẽ không chịu bất kỳ trách nhiệm pháp lý nào liên quan đến việc chỉ định hay thay đổi Người thụ hưởng.

Điều 10: TRƯỜNG HỢP KÊ KHAI NHẦM TUỔI VÀ GIỚI TÍNH CỦA NGƯỜI ĐƯỢC BẢO HIỂM

- 10.1.** Nếu có nhầm lẫn (không do lỗi cung cấp thông tin của Bên mua bảo hiểm hoặc Người được bảo hiểm theo quy định tại Điều 4.1 của Quy tắc và Điều khoản này) khi cung cấp ngày tháng năm sinh hoặc giới tính của Người được bảo hiểm thì Phí bảo hiểm và/hoặc Số tiền bảo hiểm sẽ được điều chỉnh tương ứng với tuổi hoặc giới tính đúng.
- 10.2.** Nếu theo tuổi và/hoặc giới tính đúng, Người được bảo hiểm không được Dai-ichi Life Việt Nam chấp nhận bảo hiểm thì Dai-ichi Life Việt Nam sẽ hủy bỏ Hợp đồng bảo hiểm và hoàn trả tổng Phí bảo hiểm đã đóng, không có lãi cho Bên mua bảo hiểm sau khi trừ đi các chi phí y khoa (nếu có). Và Dai-ichi Life Việt Nam không chi trả bất kỳ quyền lợi bảo hiểm nào (nếu có) khi Hợp đồng bảo hiểm bị hủy bỏ.

Điều 11: THAY ĐỔI THÔNG TIN LIÊN HỆ, NƠI CƯ TRÚ VÀ NGHỀ NGHIỆP

- 11.1.** Nếu Bên mua bảo hiểm và/hoặc Người được bảo hiểm thay đổi địa chỉ cư trú/liên hệ trong lãnh thổ Việt Nam, họ tên, ngày tháng năm sinh, giới tính hoặc Căn cước/Căn cước công dân/Hộ

chiều, thì:

- (i) Bên mua bảo hiểm phải thông báo bằng văn bản cho Dai-ichi Life Việt Nam trong vòng 30 (ba mươi) ngày kể từ ngày thay đổi.
- (ii) Việc thay đổi chỉ có hiệu lực khi có sự chấp thuận của Dai-ichi Life Việt Nam.
- (iii) Dai-ichi Life Việt Nam xem xét và phản hồi (chấp thuận hoặc không chấp thuận) trong vòng 10 (mười) ngày làm việc, hoặc trong một thời hạn khác theo thông báo bằng văn bản của Dai-ichi Life Việt Nam vào từng thời điểm, kể từ ngày Dai-ichi Life Việt Nam nhận được thông báo hợp lệ và đầy đủ các giấy tờ hợp lệ liên quan đến yêu cầu thay đổi, bổ sung thông tin của Bên mua bảo hiểm.

11.2. Nếu Người được bảo hiểm ra khỏi phạm vi lãnh thổ Việt Nam trong thời gian từ 03 (ba) tháng liên tục trở lên hoặc thay đổi nghề nghiệp/việc làm, thì:

- (i) Bên mua bảo hiểm cần phải thông báo bằng văn bản cho Dai-ichi Life Việt Nam ngay lập tức khi có sự thay đổi nghề nghiệp/việc làm của Người được bảo hiểm hoặc tối thiểu 30 (ba mươi) ngày trước ngày Người được bảo hiểm xuất cảnh.
- (ii) Trong trường hợp có bất kỳ sự thay đổi nghề nghiệp/việc làm của Người được bảo hiểm hoặc Người được bảo hiểm xuất cảnh ngoài Điều kiện chuẩn, không phụ thuộc vào thời điểm Bên mua bảo hiểm thông báo, Dai-ichi Life Việt Nam có toàn quyền quyết định:
 - Tiếp tục chấp nhận bảo hiểm cho Người được bảo hiểm tương ứng với các điều kiện không thay đổi; hoặc
 - Thay đổi Phí bảo hiểm; hoặc
 - Loại trừ bảo hiểm theo những điều kiện riêng do Dai-ichi Life Việt Nam quyết định; hoặc
 - Chấm dứt Hợp đồng bảo hiểm.

Thời điểm hiệu lực đối với các quyết định nêu trên là thời điểm phát sinh sự thay đổi thông tin. Quyết định của Dai-ichi Life Việt Nam được xem là Phụ lục Hợp đồng bảo hiểm. Trong trường hợp Bên mua bảo hiểm không đồng ý với quyết định của Dai-ichi Life Việt Nam, Bên mua bảo hiểm có quyền đơn phương chấm dứt Hợp đồng bảo hiểm nhưng phải thông báo ngay bằng văn bản cho Dai-ichi Life Việt Nam.

- (iii) Trường hợp loại trừ bảo hiểm hoặc chấm dứt bảo hiểm, Dai-ichi Life Việt Nam sẽ không chi trả bất kỳ quyền lợi bảo hiểm nào nếu sự kiện bảo hiểm thuộc trường hợp loại trừ bảo hiểm hoặc xảy ra kể từ thời điểm Hợp đồng bảo hiểm đã chấm dứt hiệu lực.

11.3. Đối với các thông tin cá nhân khác (không thuộc các trường hợp thay đổi tại Điều 10, Điều 11.1, Điều 11.2 của Quy tắc và Điều khoản này) của Bên mua bảo hiểm và/hoặc Người được bảo hiểm, thông tin địa chỉ hộp thư điện tử, số điện thoại, thì:

- (i) Việc thay đổi chỉ có hiệu lực sau 03 (ba) ngày làm việc kể từ thời điểm Dai-ichi Life Việt Nam nhận được thông báo hợp lệ của Bên mua bảo hiểm và đầy đủ các giấy tờ liên quan đến yêu cầu thay đổi, bổ sung thông tin.
- (ii) Bên mua bảo hiểm sẽ chịu hoàn toàn trách nhiệm đối với mọi thiệt hại phát sinh (nếu có) trong trường hợp không thông báo thông tin thay đổi tới Dai-ichi Life Việt Nam, và việc chậm trễ thông báo sự thay đổi, bổ sung sẽ không ảnh hưởng đến giá trị pháp lý đối với các giao dịch hoặc nghĩa vụ của Dai-ichi Life Việt Nam đã thực hiện trước khi việc thay đổi,

bổ sung thông tin được thực hiện. Đồng thời, trường hợp có bất kỳ các vấn đề nào phát sinh (nếu có) trong thời gian Dai-ichi Life Việt Nam thực hiện việc xem xét và phản hồi đối với yêu cầu thay đổi, bổ sung thông tin, Dai-ichi Life Việt Nam sẽ thực hiện việc xử lý, giải quyết dựa trên các thông tin gần nhất trước thời điểm thay đổi, bổ sung này.

Điều 12: THAY ĐỔI TRONG TRƯỜNG HỢP BÊN MUA BẢO HIỂM TỬ VONG HOẶC CHẤM DỨT HOẠT ĐỘNG

12.1. Nếu Bên mua bảo hiểm bị tử vong (trường hợp là cá nhân và không phải là Người được bảo hiểm) hoặc chấm dứt hoạt động (trường hợp Bên mua bảo hiểm là tổ chức), Hợp đồng bảo hiểm sẽ được kế thừa bởi Bên mua bảo hiểm mới được xác định theo thứ tự ưu tiên như sau:

- Người được bảo hiểm; hoặc
- Người đại diện theo pháp luật của Người được bảo hiểm; hoặc
- Người khác theo chỉ định bằng văn bản hợp pháp của (những) người thừa kế hợp pháp của Bên mua bảo hiểm.

12.2. Theo đó, người được xác định nêu trên phải đáp ứng đủ tất cả điều kiện trở thành Bên mua bảo hiểm theo quy định của pháp luật và Hợp đồng bảo hiểm này.

12.3. Bên mua bảo hiểm mới sẽ tiếp nhận các quyền và nghĩa vụ của Hợp đồng bảo hiểm sau khi được Dai-ichi Life Việt Nam chấp thuận bằng văn bản.

CHƯƠNG 2: CÁC ĐIỀU KHOẢN VỀ QUYỀN LỢI BẢO HIỂM

Điều 13: QUYỀN LỢI TRONG TRƯỜNG HỢP NGƯỜI ĐƯỢC BẢO HIỂM TỬ VONG HOẶC THƯƠNG TẬT TOÀN BỘ VÀ VĨNH VIỄN

Trong thời gian Hợp đồng bảo hiểm đang còn hiệu lực, nếu Người được bảo hiểm tử vong hoặc bị Thương tật toàn bộ và vĩnh viễn, tùy theo Hợp đồng tín dụng hoặc Hợp đồng tiết kiệm tích lũy, Dai-ichi Life Việt Nam sẽ chi trả quyền lợi tương ứng như sau:

- Đối với Hợp đồng tín dụng: là Số tiền bảo hiểm theo quy định tại Điều 1.18 và khoản lãi phát sinh từ Ngày gia hạn tháng hợp đồng gần nhất đến ngày xảy ra sự kiện bảo hiểm; sau khi khấu trừ các khoản Phí bảo hiểm còn nợ (nếu có).
- Đối với Hợp đồng tiết kiệm tích lũy: là Số tiền bảo hiểm theo quy định tại Điều 1.18, sau khi khấu trừ các khoản Phí bảo hiểm còn nợ (nếu có).

Khi xét thấy cần thiết, chuyên viên y tế do Dai-ichi Life Việt Nam chỉ định có quyền tiến hành kiểm tra sức khỏe của Người được bảo hiểm để xác định mức độ thương tật. Trong trường hợp này, các chi phí kiểm tra sức khỏe của Người được bảo hiểm sẽ do Dai-ichi Life Việt Nam chi trả.

Điều 14: CÁC ĐIỀU KHOẢN LOẠI TRỪ TRÁCH NHIỆM BẢO HIỂM

14.1. Loại trừ bảo hiểm đối với trường hợp tử vong:

Dai-ichi Life Việt Nam sẽ không chi trả quyền lợi bảo hiểm theo quy định tại Điều 13 của Quy tắc và Điều khoản này và không hoàn Phí bảo hiểm đã đóng nếu Người được bảo hiểm tử vong do bất cứ nguyên nhân nào, dù trực tiếp hay gián tiếp sau đây gây ra:

- a. Tự tử, dù trong trạng thái tinh thần bình thường hay mất trí, xảy ra trong vòng 02 (hai) năm kể từ Ngày đóng khoản Phí bảo hiểm đầu tiên; hoặc

- b. Nhiễm HIV, bị AIDS hay các bệnh có liên quan đến HIV/AIDS; hoặc
- c. Sử dụng ma túy hoặc sử dụng trái phép các chất gây nghiện; hoặc
- d. Bị tử hình, tham gia vào các hoạt động bất hợp pháp, chống cự khi bị cơ quan chức năng bắt giữ hay vượt ngục; hoặc
- e. Các hành vi phạm tội của Bên mua bảo hiểm, Người được bảo hiểm hoặc Người thụ hưởng.

14.2. Loại trừ bảo hiểm đối với trường hợp Thương tật toàn bộ và vĩnh viễn:

Quyền lợi bảo hiểm Thương tật toàn bộ và vĩnh viễn theo quy định tại Điều 13 sẽ không được chi trả nếu Người được bảo hiểm bị Thương tật toàn bộ và vĩnh viễn do bất cứ nguyên nhân nào, dù trực tiếp hay gián tiếp sau đây gây ra:

- a. Tình trạng Thương tật toàn bộ và vĩnh viễn xảy ra trước Ngày hợp đồng bảo hiểm bắt đầu có hiệu lực; hoặc
- b. Hành động cố ý hoặc có tính toán của Người thụ hưởng hay của Bên mua bảo hiểm hoặc của Người được bảo hiểm; hoặc
- c. Tham gia vào các hoạt động bất hợp pháp, chống cự khi bị bắt giữ hay vượt ngục; hoặc
- d. Chấn thương do tham gia các cuộc đua, các loại hình thể thao chuyên nghiệp hoặc các hoạt động dưới nước có sử dụng mặt nạ thở; hoặc
- e. Chấn thương do bay hoặc tham gia các phương tiện hoạt động trên không trừ phi với vai trò hành khách có mua vé của một hãng hàng không dân dụng có giấy phép hoạt động và lịch trình bay; hoặc
- f. Nhiễm HIV, bị AIDS hay các bệnh có liên quan đến HIV/AIDS; hoặc
- g. Sử dụng ma túy hoặc sử dụng trái phép các chất gây nghiện.

Trong các trường hợp thuộc phạm vi các quy định loại trừ nêu trên, nếu Bên mua bảo hiểm vẫn tiếp tục duy trì Hợp đồng bảo hiểm, quyền lợi bảo hiểm khi Người được bảo hiểm tử vong không thuộc phạm vi loại trừ tương ứng vẫn sẽ được chi trả.

14.3. Trong trường hợp một hoặc một số Người thụ hưởng cố ý gây ra hành vi phạm tội đối với Người được bảo hiểm, Dai-ichi Life Việt Nam vẫn trả quyền lợi bảo hiểm cho những Người thụ hưởng khác theo tỉ lệ thụ hưởng tương ứng của những Người thụ hưởng này.

Điều 15: GIẢI QUYẾT QUYỀN LỢI BẢO HIỂM

15.1. Dai-ichi Life Việt Nam sẽ chi trả quyền lợi bảo hiểm cho những người có quyền nhận quyền lợi bảo hiểm theo thứ tự ưu tiên sau:

- a. (Những) Người thụ hưởng. Trường hợp một Người thụ hưởng chết trước Người được bảo hiểm, những Người thụ hưởng còn lại sẽ có quyền đối với toàn bộ hợp đồng theo tỉ lệ thụ hưởng tương ứng của những Người thụ hưởng này.
- b. Người được bảo hiểm.
- c. (Những) Người thừa kế hợp pháp của Người được bảo hiểm.

15.2. Thủ tục thông báo và hồ sơ yêu cầu giải quyết quyền lợi bảo hiểm

Nếu xảy ra sự kiện bảo hiểm, người nhận quyền lợi bảo hiểm phải:

- Điền đầy đủ, chính xác và nộp cho Dai-ichi Life Việt Nam phiếu yêu cầu giải quyết quyền lợi bảo hiểm.

- Bằng chi phí của mình, cung cấp các thông tin và giấy tờ hồ sơ cần thiết theo yêu cầu của Dai-ichi Life Việt Nam để chứng minh:
 - Quyền được nhận quyền lợi bảo hiểm như giấy ủy quyền, văn bản thỏa thuận phân chia (khai nhận) di sản thừa kế, Căn cước/Căn cước công dân, Giấy đăng ký kinh doanh (đối với Bên mua bảo hiểm là tổ chức) hoặc các giấy tờ xác nhận hợp pháp khác;
 - Bằng chứng về sự kiện bảo hiểm như giấy chứng tử và các giấy tờ khác được cấp bởi cơ quan có thẩm quyền (tùy từng trường hợp). Nếu yêu cầu giải quyết quyền lợi bảo hiểm trong trường hợp Người được bảo hiểm tử vong hoặc bị Thương tật toàn bộ và vĩnh viễn do tai nạn, cần cung cấp bằng chứng để chứng minh Tai nạn như: biên bản tai nạn, biên bản khám nghiệm hiện trường, kết quả điều tra của Cơ quan Công an; Biên bản kết luận của cơ quan cảnh sát điều tra có thẩm quyền.
- Nộp lại các giấy tờ liên quan theo yêu cầu của Dai-ichi Life Việt Nam.

15.3. Thời hạn nộp hồ sơ yêu cầu giải quyết quyền lợi bảo hiểm

Thời hạn nộp hồ sơ yêu cầu giải quyết quyền lợi bảo hiểm là 01 (một) năm kể từ ngày xảy ra sự kiện bảo hiểm. Theo đó, Dai-ichi Life Việt Nam có quyền từ chối (các) hồ sơ yêu cầu giải quyết quyền lợi bảo hiểm được nộp sau (01) năm kể từ ngày xảy ra sự kiện bảo hiểm.

15.4. Thời hạn chi trả Quyền lợi bảo hiểm

- a. Thời hạn chi trả quyền lợi bảo hiểm là 30 (ba mươi) ngày kể từ ngày Dai-ichi Life Việt Nam nhận được hồ sơ yêu cầu giải quyết quyền lợi bảo hiểm đầy đủ và hợp lệ (kể cả yêu cầu bổ sung, nếu có). Trong trường hợp cần xác minh thêm, thời hạn chi trả được gia hạn thêm với thời gian gia hạn không quá 15 (mười lăm) ngày làm việc.
- b. Sau khi hết Thời hạn chi trả quyền lợi bảo hiểm tại Điều 15.4.a nêu trên, nếu việc trì hoãn chi trả là do lỗi của Dai-ichi Life Việt Nam, Dai-ichi Life Việt Nam sẽ trả lãi trên số tiền chậm trả cho thời gian chậm trả theo lãi suất áp dụng cho Hợp đồng bảo hiểm với các khoản tích lũy được công bố tại trang thông tin điện tử chính thức của Dai-ichi Life Việt Nam tại từng thời điểm.

